TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 272/2023/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 260/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu:*

- Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số 47 T, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.
- Bà Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987. Nơi ĐKHKTT: Số 47 T, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng. Chỗ ở hiện tại: 24 G, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành) ngày 30 tháng 11 năm 2023, người yêu cầu là ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H đăng ký kết hôn năm 2017, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng (giấy đăng ký kết hôn số 130 ngày 29.11.2017). Trong quá trình chung sống vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không hợp, bất đồng quan điểm trong việc nuôi dạy con cái và tất cả mọi mặt, không tin tưởng nhau về tình cảm nên mâu thuẫn càng ngày càng trở nên trầm trọng hơn. Nay ông bà đều xác định không còn tình cảm gì với nhau và đã thuận

tình ly hôn nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của hai vợ chồng.

[2] Về con chung: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H xác định vợ chồng có 01 con chung là Huỳnh Việt K, sinh ngày 19/04/2019. Ly hôn, ông bà thỏa thuận bà Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Việt K, ông Huỳnh Văn H cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Việt K mỗi tháng 4.000.000 triệu đồng cho đến khi con Huỳnh Việt K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 12 năm 2023.

[3] Về tài sản chung: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H đều xác định không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H đều xác định không có nợ chung.

[5] Về lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng; ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 02852 ngày 24/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn (giấy đăng ký kết hôn số 130, do Uỷ ban nhân dân phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 29.11.2017 không còn giá trị pháp luật).

* Về con chung: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H xác định vợ chồng có 01 con chung là Huỳnh Việt K, sinh ngày 19/04/2019. Ly hôn, ông bà thỏa thuận bà Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Việt K, ông Huỳnh Văn H cấp dưỡng nuôi con Huỳnh Việt K mỗi tháng 4.000.000 triệu đồng cho đến khi con Huỳnh Việt K đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 25 đến ngày 30 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 12 năm 2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Các bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản chung: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H đều xác định không có tài sản chung.

* Về nợ chung: ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H đều xác định không có nợ chung.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình: 300.000 đồng; ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thanh H mỗi người phải chịu 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 02852 ngày 24/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận S;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường M, quận S, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa